TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 375/2025/QĐST-HNGĐ	*TP.HCM, ngày 05 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 240/2025/TLST-HNGĐ ngày 26/8/2025, giữa:

Nguyên đơn: Bà NTMT, sinh năm 1992; địa chỉ: Ấp xx, xã An Trường, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Ông TTV, sinh năm 1992; thường trú: xx, Khu phố yy, Phường Phú Khương, tỉnh Vĩnh Long; địa chỉ hiện nay: xx đường yy, Phường Minh Phụng, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà NTMT và ông TTV.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

a) Về quan hệ hôn nhân: Bà NTMT và ông TTV thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số xx do Ủy ban nhân dân phường Phú Khương, Thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre cấp ngày 7/9/2020 không còn giá trị).

b) Về con chung:

Bà NTMT được quyền trực tiếp nuôi dưỡng trẻ TNMV Vân, sinh ngày 19/11/2020.

Vào ngày 01 dương lịch hàng tháng ông V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con số tiền là 10.000.000 (Mười triệu) đồng. Bắt đầu thực hiện từ ngày 01/10/2025 cho đến khi phát sinh các căn cứ chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ông V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi.

c) Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d) Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

đ) Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí về cấp dưỡng là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng); Bà T tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà T đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010884 ngày 25/8/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh; đương sự đã nộp đủ án phí.

e) Các quyền và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND KV3-TP.HCM;
- THADS TP.HCM;
- Các đương sự;
- UBND P.Phú Khương, TP.Bến Tre, T.Bến Tre (nay là P.Phú Khương, T.Vĩnh Long);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vương Vĩ Bửu